

Số: 209/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thanh T** - sinh năm 1971; Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 4 ngõ 14, tổ 37 phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: số 5 ngách 12, ngõ 34, phố Á, phường Q, quận T, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Viết D** - sinh năm 1968; Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 4 ngõ 14, tổ 37 phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: số 8 ngõ 84, phố Đ, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Viết D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T, anh D xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Quốc Đ (nam), sinh ngày 08/10/1991 và Nguyễn Toàn T (nam), sinh ngày 19/5/1994. Các con chung của anh, chị đều đã thành niên và phát triển khỏe mạnh.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị T, anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị T, anh D xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị T, anh D về việc chị T tự nguyện nộp cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 3267269 ngày 14/3/2025 ký bởi Công ty cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Lệ Quyên